TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 23/02/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Hồng Trường.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1/. Ông Ngô Văn Tuyển.

2/. Ông Nguyễn Văn Hải.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Trần Hòa Bình.

Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:*

Bà Phạm Thị Thủy. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/TLST-HS, ngày 19 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXHS-ST, ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức L (Tên gọi khác: Út), sinh năm: 1994; Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn M (đã chết), con bà Bùi Thị C, sinh năm 1963; Trú tại: Thôn 7, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến ngày 29/9/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Nguyễn T. Sinh năm: 1976.
Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/. Anh Nguyễn Hữu P. Sinh năm: 1996.
Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

2/. Anh Nguyễn Ngọc Đ. Sinh năm: 1996.
Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

3/. Anh Nguyễn Anh D. Sinh năm: 1995.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: Số nhà 51 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

4/. Anh Nguyễn L. Sinh năm: 1979.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

5/. Anh Nguyễn Hữu T. Sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Thôn 6B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

6/. Anh Phạm Thái N. Sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Thôn 6B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

7/. Anh Nguyễn Đức P. Sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

8/. Anh Huỳnh Văn T. Sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

9/. Chị Huỳnh Thị T. Sinh năm: 1996.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 7, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

10/. Chị Hồ Thị H. Sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng**:

1/. Anh Nguyễn Tấn L. Sinh năm: 1997.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

2/. Chị Nguyễn Thị C. Sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: Thôn 6B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/4/2022, sau khi uống bia ở nhà ông Nguyễn Đ, tại thôn Thăng Tiến 3, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì Nguyễn T, Nguyễn Hữu P, Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Anh D và Nguyễn L cùng nhau đến quán bida của chị Huỳnh Thị T tại thôn T, xã H để chơi bida. Khi đến quán thì gặp Nguyễn Hữu T, Phạm Thái N, Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức P, và Huỳnh Văn T đang chơi bida. Khi thấy nhóm ông T đến thì Nguyễn Đức P đi qua hỏi D "Mày biết tao là ai không?", D nói "Em không biết anh là ai, em từ phố mới về, em là em của anh lớn mà". Sau đó, cả 2 có xảy ra to tiếng cãi nhau, Đức P xông vào đấm D nhưng được Hữu P can ngăn, ôm Đức P lại. D đã cầm cơ bida đánh vào người Đức P nhưng trúng vào đầu Hữu P. Thấy hai bên xảy ra xô xát thì T cũng xông vào, Đ chạy đến can ngăn thì bị T đấm 01 cái vào mặt. L thấy vậy thì cầm cơ bida đặt lên góc bàn bida bẻ gãy cây cơ bida thành hai phần, L cầm phần đầu to của cơ bida bên tay trái rồi chạy đến đánh D

nhưng do Nguyễn T đến trước mặt D để can ngăn L thì bị cây cơ bida của L đánh trúng vào vùng trên mắt trái, đồng thời đoạn cơ bida văng ra. Thấy vậy, D lùi lại phía sau thì L tiếp tục nhặt phần đầu nhỏ của cơ bida đánh trúng đầu D. Khi D chạy ra khỏi quán thì L quay sang đấm 01 cái vào mũi của Đ. Sau đó hai bên đuổi nhau ra khỏi quán rồi đi về. Nguyễn T, Nguyễn Hữu P, Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Anh D bị thương được đưa đi Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây N cấp cứu điều trị.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01(một) cơ bida N bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 1,45m, đường kính đầu to là 3,4cm và đường kính đầu nhỏ là 1,2cm do Nguyễn Anh D sử dụng để đánh trúng vùng đầu của Nguyễn Hữu P bị thương.

- 01(một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 87cm, đường kính đầu to là 3,2cm và đường kính đầu nhỏ là 2,1cm do Nguyễn Đức L sử dụng để đánh trúng vùng trên mắt trái của Nguyễn T bị thương.

- 01(một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 71cm, đường kính đầu to là 2,1cm và đường kính đầu nhỏ là 1,2cm do Nguyễn Đức L sử dụng để đánh trúng vùng đầu của Nguyễn Anh D bị thương.

- 01(một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 72cm, đường kính đầu to là 3,2cm và đường kính đầu nhỏ là 2,5cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 566/TgT-TTPY, ngày 24/06/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với Nguyễn T kết luận: Vết thương để lại sẹo chéo giữa cung mày trái hình chữ T; Mắt trái vỡ nhãn cầu. Tỷ lệ tổn thương là 43%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 528/TgT-TTPY, ngày 10/06/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với Nguyễn Anh D kết luận: Vết thương để lại sẹo nằm dọc trán trái, đầu dưới của sẹo trên chân tóc trán trái. Tỷ lệ tổn thương là 1%.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 529/TgT-TTPY, ngày 13/06/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với Nguyễn Ngọc Đ kết luận: Gãy xương chính mũi. Tỷ lệ tổn thương là 7%.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 530/TgT-TTPY, ngày 13/06/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với Nguyễn Hữu P kết luận: Vết thương rách da đỉnh đầu sâu sát xương, chưa lộ xương sọ, bờ vết thương nham nhở. Tỷ lệ tổn thương là 2%.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-HS, ngày 12/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội "Cố ý gây thương tích ", theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ N quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L mức án từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Đức L đã bồi thường cho bị hại ông Nguyễn T, ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Huỳnh Thị T không yêu cầu bồi thường, hoàn trả 04 (bốn) cơ bida nên không đề cập giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cơ bida bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 1,45m, đường kính đầu to là 3,4cm và đường kính đầu nhỏ là 1,2cm.

- 01 (một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 87cm, đường kính đầu to là 3,2cm và đường kính đầu nhỏ là 2,1cm.

- 01 (một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 71cm, đường kính đầu to là 2,1cm và đường kính đầu nhỏ là 1,2cm.

- 01 (một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 72cm, đường kính đầu to là 3,2cm và đường kính đầu nhỏ là 2,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

Bị cáo Nguyễn Đức L đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, không có ý kiến tranh luận gì.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Đức L đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người

làm chứng và phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác đã thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để chứng minh hành vi của bị cáo Nguyễn Đức L đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

…….

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

…….

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Vận dụng điều luật nêu trên, đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt sao cho thỏa đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời qua đó giáo dục riêng đối với bản thân bị cáo, bên cạnh đó còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông Nguyễn T trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Xét về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình, bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo cầm cơ bida đặt lên góc bàn bida bẻ gãy thành hai phần, dùng tay trái cầm phần đầu to của cơ bida để đánh anh D nhưng lại trúng vào vùng trên mắt trái của ông Nguyễn T tất yếu sẽ gây thương tích. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hậu quả gây thương tích đối với ông Nguyễn T 43% sức khỏe. Do đó, truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để trong quá trình giáo dục, cải tạo bị cáo hoàn thiện lối sống để khi tái hòa nhập cộng đồng bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại ông Nguyễn T làm đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

để xem xét trong quá trình lượng hình đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã xác định:

- Đối với hành vi Nguyễn Đức L dùng đoạn cơ bida đánh trúng vùng đầu Nguyễn Anh D gây thương tích 1% (một phần trăm) và dùng tay đấm trúng vùng mũi của Nguyễn Ngọc Đ gây thương tích 7% (bảy phần trăm). Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Anh D và Nguyễn Ngọc Đ đã có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Đức L về hành vi trên. Công an huyện Krông Pắc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức L là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Nguyễn Anh D dùng cơ bida đánh trúng vào đầu Nguyễn Hữu P gây thương tích 2% (hai phần trăm) có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Hữu P đã có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Anh D về hành vi trên. Công an huyện Krông Pắc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Anh D là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Nguyễn Đức P dùng tay đấm trúng vùng mặt của Nguyễn Anh D và hành vi Nguyễn Hữu T dùng tay đấm trúng vùng mặt của Nguyễn Ngọc Đ nhưng không gây ra thương tích. Nguyễn Anh D và Nguyễn Ngọc Đ không yêu cầu gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Ngoài ra, khi Nguyễn Đức P xảy ra mâu thuẫn xô xát với Nguyễn Anh D và Nguyễn Hữu T đấm vào mặt Nguyễn Ngọc Đ thì Nguyễn Đức L chỉ đứng ngoài để chơi bida, không tham gia đánh nhau. Đến khi thấy anh ruột của mình là Nguyễn Đức P bị D dùng cơ bida đánh nên L mới cầm đoạn cơ bida đến để đánh D nhưng đánh trúng Nguyễn T. Hành vi của Nguyễn Đức L là độc lập về ý chí, không có sự bàn bạc, thống nhất với P và T. P và T không tham gia cùng L đánh ông T. Trong quá trình đánh, L cũng không hô hào hay có ai khác giúp sức cho L. Vì vậy, Nguyễn Đức P và Nguyễn Hữu T không đồng phạm với Nguyễn Đức L trong vụ án.

[3] Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Đức L đã bồi thường cho bị hại ông Nguyễn T, ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Huỳnh Thị T không yêu cầu bồi thường, hoàn trả 04 (bốn) cơ bida nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cơ bida bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 1,45m, đường kính đầu to là 3,4cm và đường kính đầu nhỏ là 1,2cm.

- 01 (một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 87cm, đường kính đầu to là 3,2cm và đường kính đầu nhỏ là 2,1cm.

- 01 (một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 71cm, đường kính đầu to là 2,1cm và đường kính đầu nhỏ là 1,2cm.

- 01 (một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 72cm, đường kính đầu to là 3,2cm và đường kính đầu nhỏ là 2,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức đề nghị về hình phạt, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức L 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bắt tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến ngày 29/9/2022.

Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Đức L đã bồi thường cho bị hại ông Nguyễn T, ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Huỳnh Thị T không yêu cầu bồi thường, hoàn trả 04 (bốn) cơ bida nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cơ bida bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 1,45m, đường kính đầu to là 3,4cm và đường kính đầu nhỏ là 1,2cm.

- 01 (một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 87cm, đường kính đầu to là 3,2cm và đường kính đầu nhỏ là 2,1cm.

- 01 (một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 71cm, đường kính đầu to là 2,1cm và đường kính đầu nhỏ là 1,2cm.

- 01 (một) cơ bida bị gãy bằng gỗ, hình trụ, chiều dài 72cm, đường kính đầu to là 3,2cm và đường kính đầu nhỏ là 2,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

- **Về án phí**: Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (Vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND Tối cao.
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Krông Pắc
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ, VP.

(Đã ký)

Phạm Hồng Trường